

Số: 123/BC-UBND

Việt Yên, ngày 03 tháng 6 năm 2015

BÁO CÁO

**Sơ kết 02 năm thực hiện Đề án 554 “Tuyên truyền,
phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào
dân tộc thiểu số” giai đoạn 2013 - 2016**

Thực hiện Công văn số 642/BCĐ-SNN ngày 25/5/2015 của BCD Đề án 554 về việc báo cáo sơ kết kết quả thực hiện Đề án “Tuyên truyền phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số” giai đoạn 2013- 2016. Chủ tịch UBND huyện Việt Yên báo cáo kết quả thực hiện Đề án như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Đề án

Nhằm tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 02/12/2004 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; Kế hoạch số 16-KH/HU ngày 18/8/2006 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL”; Quyết định số 270/2009/QĐ-TTg ngày 27/02/2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển đất nước; Kế hoạch của Sở Nông nghiệp và PTNT về tuyên truyền, PBGDPL cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số. UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 1390/KH-UBND, ngày 23/8/2013 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Việt Yên năm 2013 và giai đoạn 2013-2016, đồng thời Chủ tịch UBND huyện ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cơ quan chuyên môn huyện triển khai có hiệu quả kế hoạch.

Chỉ đạo Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện (Hội đồng) tổ chức hội nghị triển khai các nội dung, nhiệm vụ công tác PBGDPL năm và kế hoạch hoạt động của Hội đồng đến các cơ quan liên quan và các xã, thị trấn, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan liên quan, các xã, thị trấn căn cứ nội dung, nhiệm vụ PBGDPL của huyện và tình hình thực tế đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác PBGDPL của đơn vị, địa phương mình. Kết quả: Các cơ quan, đơn vị liên quan đều xây dựng kế hoạch hoạt động công tác PBGDPL, gắn với kế hoạch hoạt động công tác chuyên môn của cơ quan, tổ chức; 19/19 xã, thị trấn xây dựng kế hoạch PBGDPL năm và kế hoạch tổ chức thực hiện các Chương trình - Kế hoạch về PBGDPL theo sự chỉ đạo của cấp trên.

2. Kết quả thực hiện các hoạt động

a) Tuyên truyền, quán triệt nội dung Đề án

Các xã, thị trấn đã vận dụng linh hoạt, hiệu quả các hình thức, phương pháp phổ biến giáo dục pháp luật, lồng ghép việc PBGDPL với các chương trình khác, phù hợp với yêu cầu và điều kiện thực tiễn của từng địa phương, đã lựa

chọn các hình thức PBGDPL như: tuyên truyền bằng miệng, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, phát tài liệu pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp, sử dụng internet, mạng nội bộ và thông tin đại chúng...

b) Mạng lưới cán bộ làm công tác TTPBPL cho người dân nông thôn

- Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật của huyện được kiện toàn thường xuyên, ngày 19/6/2014 Chủ tịch UBND huyện đã ban hành quyết định số 3737/QĐ-UBND về việc bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện với 25 thành viên do Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện làm Chủ tịch Hội đồng; Hội đồng hoạt động thường xuyên, định kỳ tổ chức họp và đánh giá công tác phổ biến giáo dục pháp luật của huyện, phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên trong Hội đồng. Đồng thời Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng PHPB, GDPL huyện Việt Yên và ban hành Thông báo số 1078/TB-HĐ ngày 04/7/2014 về Thông báo phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng PHPB, GDPL huyện Việt Yên.

- Báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật: Công tác củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật được quan tâm, chất lượng của đội ngũ cán bộ làm công tác báo cáo viên là những người am hiểu về pháp luật, nhiệt tình trong công việc nên chất lượng từng bước được nâng cao, đáp ứng yêu cầu. Các báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật đều được Chủ tịch UBND cùng cấp quyết định công nhận. Hiện nay, toàn huyện có: 209 báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật (*Trong đó: 25 báo cáo viên pháp luật cấp huyện; 184 tuyên truyền viên pháp luật cơ sở*);

Đối với lực lượng là Cán bộ Tư pháp: Phòng Tư pháp, có 03 biên chế, gồm: 01 Trưởng phòng; 02 Phó Trưởng phòng (*03/03 Cử nhân Luật; 01 Cao cấp chính trị; 02 Trung cấp chính trị*); Với các xã, thị trấn hiện có 37 Cán bộ, Công chức Tư pháp-Hộ tịch (18 xã, thị trấn có 02 công chức; 01 xã có 01 công chức (*Trung Sơn*); Trình độ chuyên môn: 16 cử nhân Luật; 10 trung cấp Luật; 04 Cử nhân Hành chính; 06 Trung cấp hành chính; 01 Trung cấp Xăng dầu Quân đội.

c) Xây dựng mô hình thí điểm về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

UBND huyện đã chỉ đạo Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật lựa chọn xây dựng mô hình thí điểm về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Năm 2013 - 2014 đã lựa chọn các xã: Nghĩa Trung, Hoàng Ninh, Quang Châu để tuyên truyền, phổ biến, giáo dục trực tiếp các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho nhân dân năm 2014.

d) Xây dựng nguồn nhân lực, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác TTPBPL cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số

Trong 2 năm qua, Chủ tịch UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan liên quan và các xã, thị trấn đã tiến hành xây dựng kế hoạch tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác TTPBPL cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số; mở các lớp tập huấn đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ phổ biến pháp luật, cung cấp tài liệu và các kiến thức pháp luật có liên quan cho đội ngũ cán bộ ở huyện và các địa phương làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số. Trên cơ sở đó, các địa phương đã tập huấn đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ phổ biến pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên tại cơ sở. Bên cạnh đó, thông qua lồng ghép các

hội nghị, hội thảo, các lớp tập huấn nghiệp vụ, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật chuyên ngành và kỹ năng TTPBPL cho đội ngũ cán bộ làm công tác TTPBPL cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số.

Thông qua các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ phổ biến pháp luật, đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số từ huyện đến cơ sở được kiện toàn và ngày càng được củng cố và nâng cao chất lượng về chuyên môn và nghiệp vụ.

e) Tổ chức phổ biến pháp luật thông qua các hình thức tuyên truyền, phổ biến phù hợp với các đối tượng trên địa bàn

Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo hội đồng phối hợp PBGDPL huyện tổ chức phổ biến giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức PBGDPL phù hợp có hiệu quả như: Thông qua các hội nghị chuyên đề, các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức pháp luật; trên hệ thống loa truyền thanh từ huyện tới cơ sở; hội thi tìm hiểu, tuyên truyền pháp luật lồng ghép các hội thi nghiệp vụ chuyên ngành; quản lý và khai thác tủ sách, ngăn sách pháp luật, sinh hoạt các câu lạc bộ, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ; hoạt động trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật; biên soạn tài liệu, tờ rơi, tờ gấp, in đĩa VCD, panô, khẩu hiệu; bản thông tin nội bộ của của Ban tuyên giáo Huyện ủy; các phiên tòa xét xử lưu động; hoạt động hòa giải cơ sở; giải quyết các công việc hành chính, khiếu nại, tố cáo; tiếp dân của các cơ quan Đảng, nhà nước; hoạt động điều tra, truy tố, hoạt động thi hành án dân sự; trên mạng thôn tin điện tử của huyện.... Do việc sử dụng đa dạng các hình thức, phù hợp với nhóm đối tượng nên hiệu quả hoạt động tuyên truyền PBGDPL trong 02 năm qua trên địa bàn có nhiều chuyển biến tiến bộ và có hiệu quả. Cụ thể:

+ Lĩnh vực Nông nghiệp: Tổ chức được 575 lớp bồi dưỡng, tập huấn hướng dẫn kỹ thuật sản xuất cho 27.991 người.

+ Lĩnh vực Chăn nuôi, thủy sản: tổ chức 08 lớp tập huấn kỹ thuật chăn nuôi, thủy sản thâm canh cho 400 người tham dự.

+ Lĩnh vực Nông thôn mới, hợp tác xã: Hai năm qua đã tổ chức hội nghị tập huấn cho 112 người là chủ tịch UBND xã, bí thư chi bộ, trưởng thôn; tự tổ chức 04 lớp tập huấn thuộc lĩnh vực nông thôn mới với 304 người tham dự; Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng điều phối tỉnh tổ chức 06 lớp tập huấn thuộc lĩnh vực thủy lợi, tổ hợp tác dùng nước, đôn điền đổi thửa, nông thôn mới với 229 người tham dự; cuộc thi “Nông dân tìm hiểu pháp luật an toàn giao thông”

g) Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án

Công tác kiểm tra, đôn đốc việc triển khai công tác PBGDPL đối với các xã, thị trấn được thực hiện thường xuyên. Các thành viên được phân công phụ trách đã bố trí thời gian, định kỳ kiểm tra công tác PBGDPL tại các xã, thị trấn. Năm 2013 kiểm tra 10/19 xã, thị trấn; năm 2014, tiến hành kiểm tra toàn diện việc triển khai công tác PBGDPL tại 19/19 xã, thị trấn.

3. Công tác phối hợp thực hiện Đề án

Các cơ quan chuyên môn và các đoàn thể nhân dân phối hợp thực hiện có hiệu quả trong việc tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật như: Thông qua các hội nghị chuyên đề, các cuộc tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức

pháp luật; trên hệ thống đài truyền thanh từ huyện tới cơ sở; quản lý và khai thác tủ sách, ngăn sách pháp luật; sinh hoạt các loại hình câu lạc bộ, sinh hoạt văn hoá, văn nghệ; hoạt động trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật; biên soạn tài liệu, tờ rơi, tờ gấp, in đĩa VCD, panô, khẩu hiệu; bản thông tin nội bộ của Ban Tuyên giáo Huyện uỷ; hoạt động hoà giải ở cơ sở; giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp dân của các cơ quan của Đảng, Nhà nước. Do việc sử dụng đa dạng các hình thức, phù hợp với nhóm đối tượng, nên hiệu quả hoạt động phối hợp tuyên truyền, PBGDPL năm 2013- 2014 trên địa bàn có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác phối hợp hoạt động giữa các ngành, các cấp từ huyện tới cơ sở đã đi vào chiều sâu. Ngoài ra còn tổ chức các buổi tọa đàm về: Luật Hôn nhân và gia đình; Luật phòng chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS; Luật giao thông đường bộ ... thu hút được đông đảo các tầng lớp nhân dân tham dự

4. Kinh phí thực hiện Đề án

Nguồn kinh phí dành cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật nói chung là:

- Đối với cấp huyện: Kinh phí bố trí chỉ mục riêng tại cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp huyện.

- Đối với cấp xã: Kinh phí dành cho công tác PBGDPL ước khoảng 200 triệu đồng. Bình quân mỗi xã, thị trấn dành khoảng 10 triệu đồng. Nội dung chi chủ yếu: Tổ chức hội nghị chuyên đề PBGDPL; hỗ trợ các cuộc thi, hội thi; in Pa nô, áp phích, băng rôn...

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Ưu điểm

UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo các cơ quan thuộc huyện, các xã, thị trấn trên địa bàn chủ động trong việc tổ chức PBGDPL có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của mình; xác định vai trò, vị trí của công tác PBGDPL là nhiệm vụ then chốt, là một bộ phận quan trọng của công tác tư tưởng, phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương.

Nội dung phổ biến pháp luật đã được chọn lọc để tuyên truyền, phổ biến một cách kịp thời, phù hợp với từng đối tượng và từng địa phương. Hình thức PBGDPL đa dạng và phong phú.

Nhận thức, ý thức tự giác chấp hành pháp luật của đại bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân được nâng cao.

2. Khó khăn

Hoạt động PBGDPL ở một số xã, thị trấn còn mang tính hình thức; chưa có sự phối hợp chặt chẽ trong chỉ đạo, triển khai thực hiện.

Đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL còn hạn chế về kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

Nguồn kinh phí để thực hiện, in ấn, cung cấp tài liệu tuyên truyền pháp luật có liên quan đến quản lý ngành không có.

3. Nguyên nhân

Cấp ủy, chính quyền một số cơ sở còn xem nhẹ trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PBGDPL, chưa có sự quan tâm đúng mức.

Việc triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật ở các cơ quan, các xã, thị trấn còn nhiều hạn chế, mới tập trung cho công tác xây dựng văn bản là chủ yếu.

Đội ngũ làm công tác phổ biến giáo dục pháp luật chưa được quan tâm đúng mức, chưa được tạo nhiều điều kiện để hoạt động như: tập huấn về nghiệp vụ, cung cấp tài liệu và thông tin pháp luật đầy đủ, chế độ đãi ngộ là không có.

Công tác phổ biến giáo dục pháp luật ở một số cơ quan, xã, thị trấn chưa thiết thực, còn hình thức. Việc triển khai thực hiện cũng như chế độ báo cáo về công tác phổ biến giáo dục pháp luật vẫn chưa thực hiện một cách đầy đủ, gây không ít khó khăn trong công tác chỉ đạo, điều hành trên địa bàn huyện.

Nguồn kinh phí dành cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật của các xã, thị trấn có ít.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN GIAI ĐOẠN 2015 - 2016

Trong giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2016, Đề án tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

Khảo sát nhu cầu về công tác TTPBPL cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số;

Xây dựng nguồn nhân lực trong công tác TTPBPL cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số;

Xây dựng, biên soạn các tài liệu pháp luật phục vụ công tác TTPBPL cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số;

Tổ chức phổ biến pháp luật thông qua các hình thức phù hợp với các đối tượng, vùng, miền, tăng cường hoạt động TTPBPL thông qua hình thức sân khấu hoá;

Kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Đề án; sơ kết, tổng kết công tác thực hiện Đề án giai đoạn 2013-2016.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ ĐỂ THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN GIAI ĐOẠN 2015-2016

1. Giải pháp thực hiện

Tiếp tục thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên và triển khai thực hiện Chương trình phổ biến giáo dục pháp luật của ngành Nông nghiệp và PTNT giai đoạn 2015 - 2016.

Tiếp tục thực hiện chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân; tăng cường công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của đội ngũ cán bộ công chức và các tầng lớp nhân dân.

Xây dựng củng cố kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp huyện, tuyên truyền viên cấp xã đảm bảo có hiệu quả trong hoạt động chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện tốt hơn công tác tuyên truyền PBGDPL.

Tăng cường phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể, đa dạng hóa các hình thức phổ biến pháp luật.

Củng cố nâng cao đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật các cơ quan đơn vị, các xã, thị trấn, tổ chức các lớp bồi dưỡng, đào tạo tập huấn cho đội ngũ này.

Tiếp tục tổ chức phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn thông qua các hình thức tuyên truyền, phổ biến phù hợp với từng đối tượng.

Trong thời gian tới tiếp tục tổ chức các đợt kiểm tra công tác phổ biến giáo dục pháp luật của các xã, thị trấn.

Thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, ban ngành cấp huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo, lập kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Kiến nghị

Đề nghị Ban chỉ đạo tỉnh thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL; tăng cường biên soạn và phát hành tài liệu miễn phí cấp phát cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở và nhân dân; kịp thời tổ chức tập huấn các văn bản pháp luật mới ban hành, nhằm tạo thuận lợi áp dụng thực hiện.

V. PHỤ LỤC

1.

Công tác tổ chức				Đào tạo bồi dưỡng		Biên soạn tài liệu (Ghi rõ số lượng)				
Ban chỉ đạo (Đánh dấu X nếu có)	Hội đồng (Đánh dấu X nếu có)	Ban hành kế hoạch (Ghi rõ số lượng)	Văn bản chỉ đạo (Ghi rõ số lượng)	Số lớp (Ghi rõ số lượng)	Số người (Ghi rõ số lượng)	Số tay	Sách hỏi đáp	Tờ gấp	Bảng đĩa	Tài liệu khác
	X	01	355	593	29.036			19.864		150

2.

Kết quả tuyên truyền phổ biến (Ghi rõ số lượng)						Kinh phí (ghi rõ số lượng)
Hội nghị PB		Đài báo	Thi tìm hiểu pháp luật		Hình thức khác	
Số lượng	Số người	Tin, bài	Số lượng	Số người	Số người	Triệu đồng
650	39.912	5.299	150	7.299		200

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực 02 năm thực hiện Đề án 554. Chủ tịch UBND huyện trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
 - Sở Nông nghiệp và PTNT;
 - Lưu VT.

Bản điện tử:
 - Sở Nông nghiệp và PTNT;
 - Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
 - Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
 - LĐVP, CVTH.



KT CHỦ TỊCH
 PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Hiền